

# PHƯƠNG PHÁP PHÒNG - CHỮA BỆNH CHO NGAN, VỊT

PHAN THANH TINH

**N**ông dân ta từ bao đời nay đã có nghề nuôi ngan, vịt. Ngan, vịt được thả theo kiểu chăn nuôi đàn ở vùng ruộng nước. Ở các xã vùng trũng huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh nghề nuôi ngan, vịt phát triển mạnh. Tuy nhiên ở những vùng khô cạn, nếu tạo được mương rãnh, ao cho ngan vịt tắm, bơi lội thì ở đâu cũng nuôi được theo phương thức như chăn nuôi công nghiệp.

Trong những năm trở lại đây đàn gia cầm ở nước ta hay bị bệnh, đặc biệt bệnh dịch H5N1 làm chết hàng loạt gia cầm gây thiệt hại nặng cho bà con nông dân. So với tinh bạn, ngan vịt tinh ta ít bị bệnh hơn. Tuy nhiên, nếu thấy ngan vịt có triệu chứng bị bệnh cần phải nhanh chóng điều trị, thậm chí dập tắt để không phát sinh các ổ dịch lây lan ra diện rộng.

Sau đây là những bệnh thường gặp ở ngan, vịt:

- Bệnh dịch tả vịt.
- Bệnh tụ huyết trùng.
- Bệnh viêm gan vi rút.
- Bệnh phó thương hàn.
- Bệnh bấu cổ do giun chỉ.
- Bệnh ngộ độc Aflatoxin do nấm mốc.
- Bệnh cúm ở vịt con.
- Bệnh tụ huyết trùng - dịch tả ở ngan.

## 1. Bệnh dịch tả vịt:

Đây là bệnh truyền nhiễm lây lan rất nhanh do virus thuộc nhóm Herpes gây ra kể cả ngan ngỗng. Virus có trong máu, cơ quan nội tạng theo phân ra ngoài, kể cả nước mắt, nước mũi, khi mổ vịt ốm đều là tác nhân gây bệnh.

*Triệu chứng:* Vịt kém vận động, không xuống nước, thân nhiệt sốt cao 43-44°C, liệt

chân, bỏ ăn đầu gục vào cánh, mắt sưng và chảy nước, phân có mùi khắm hôi, loãng, màu trắng xanh dính hậu môn. Bệnh kéo dài 5 - 6 ngày, vịt gầy rạc nằm một xó, cánh rũ, thân lạnh dần rồi chết. Vạch lông ra thấy cổ, ngực, bụng lấm tẩm xuất huyết.

*Phòng bệnh:* Tốt nhất là làm tốt vệ sinh thú y, tiêm phòng vacxin dịch tả vịt (tiêm lần đầu khi vịt con mới nở), lần 2 sau khi vịt được 1 tháng tuổi. Vịt lớn tiêm 6 tháng 1 lần. Vacxin này rất có hiệu lực nếu tiêm ngay sẽ cứu được đàn vịt chớm bệnh, tỷ lệ sống đạt 80%.

## 2. Bệnh tụ huyết trùng:

Là bệnh lây cấp tính gây nhiễm trùng máu do khuẩn Pasteurella gây ra có khi vịt chết hàng loạt. Bệnh do chất thải gia cầm mổ giết gà vịt ốm, kể cả vịt khoẻ có mang vi khuẩn này lây lan.

*Triệu chứng:* Ngan, vịt đang khoẻ bỗng nhiên ủ rũ, thân nhiệt cao, có thể chết sau 1 - 2 giờ.

Thể cấp tính là phổ biến, ngan vịt bỏ ăn, xù lông, chậm chạp, nước nhờn lẫn máu đỏ thẩm chảy ra ở mồm, mũi. Vịt bị tiêu chảy phân loãng, đen, có khi lẫn máu, nội tạng gan, phổi, lách lấm tẩm đỏ vàng do bị hoại tử.

*Phòng trị bệnh:* Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ thoáng mát. Trộn thuốc kháng sinh liều phòng 50g Têtraciline hoặc 20g Neotesol trong 100kg thức ăn hỗn hợp. Khi vịt bị bệnh, tiêm Streptomycine cả đàn 100 - 150mg/kg thể trọng trong 3 ngày, hoặc dùng 3 loại Streptomycine 50 - 100g/ kháng thể. Penicilline 50.000 đơn vị/kg thể trọng. Tiêm hỗn hợp Streptomycine và Penicilline với lần tiêm sau đó, tiêm vacxin tụ huyết trùng 1ml/con dưới da

cổ vào ngày kế tiếp. Phương thức này có phức tạp nhưng rất có hiệu quả.

### 3. Bệnh viêm gan do virus:

Truyền nhiễm chủ yếu ở vịt con từ 3 - 25 ngày tuổi.

*Triệu chứng:* Vịt ốm nung bệnh từ 2 - 4 ngày, sạ cánh, bỏ ăn, buồn ngủ, thần kinh rối loạn, co giật, nằm la liệt, đầu ngoẹo, chân duỗi thẳng, chết rất nhanh chỉ 2 giờ sau khi phát bệnh.

*Phòng bệnh:* Bằng các biện pháp vệ sinh thú y đồng bãi chăn nuôi, chuồng trại và thức ăn, nước uống. Tiêm vacxin kháng thể từ mẹ truyền cho con, thường tiêm bắp lúc 4 - 6 tuần tuổi và lúc vịt bắt đầu đẻ. Khi bệnh xảy ra dịch phải tìm vịt đã khỏi bệnh lấy huyết thanh tiêm cho vịt ốm sẽ giảm được tỷ lệ chết.

### 4. Bệnh phó thương hàn:

Thể cấp và mãn tính ở vịt con kể cả ngỗng, bồ câu do vi khuẩn họ Samonella có nhiều trong tự nhiên. Tỷ lệ chết cao, bệnh gây nguy hiểm cho người nếu nấu nướng chưa chín. Bệnh này thường kết hợp với các bệnh như dịch tả, viêm gan.

*Triệu chứng:* Vịt con sạ cánh, rụng lông, khát nước, phân loãng, mắt nửa nhắm nửa mở, đi lại xiêu vẹo, bại liệt.

*Phòng trị bệnh:* Làm tốt vệ sinh nhất là ổ đẻ, chất độn chuồng cho sát trùng bằng Formalin, nhật trứng ngay khi đẻ, vệ sinh thức ăn nước uống. Trộn thuốc Furazolidon phòng bệnh cho vịt con đến 2 tuần tuổi 100g/ tấn thức ăn. Sau 2 tuần tuổi 50g/ tấn, đến 150g/ tấn thức ăn, nếu chữa từng con thì 50g/ con, dùng liên tục trong 10 ngày.

### 5. Bệnh bấu cổ (giun chỉ):

Do loại giun chỉ Oshimaia Taiwna ký sinh dưới da của vịt. Giun chỉ mình tròn, nhỏ, dài 3-4cm trông như sợi chỉ. Các vùng đầm lầy nước đọng, nhiều loại giáp xác sống là ký chủ của trung gian truyền bệnh. Vịt bị bấu cổ nhất là vào mùa nắng khô cạn, lây lan nhanh, thậm chí 100% đàn.

*Triệu chứng:* Cổ vịt có bấu ở yết hầu, to

dần nhanh, vịt không ăn uống được, ngạt thở rồi chết.

*Phòng trị bệnh:* Mùa nắng không cho vịt ra chỗ nước cạn, ao tù nước đọng. Bắt những con bị bấu cổ mổ lấy giun ra, bôi thuốc sát trùng, khâu lại tiến hành chăm sóc tốt 7 - 10 ngày vịt sẽ lành.

### 6. Bệnh ngộ độc do nấm mốc:

Nấm mốc Aspongillus Flavus tiết ra độc tố Aflatoxin có trong ngô, lạc bị mốc. Gia súc ăn vào bị bệnh, nhất là vịt, đặc biệt vịt con dễ bị bệnh nhất.

*Triệu chứng:* Vịt kém ăn, chậm lớn, rụng lông, đi khập khiễng, xuất huyết dưới da và co giật trước khi chết.

*Phòng chữa bệnh:* Cho vịt ăn thức ăn tuyệt đối không bị mốc. Ở nước ta trong phạm vi rộng chưa có chất ức chế sự phát triển của loại nấm này.

### 7. Bệnh cúm vịt con:

Bệnh thường gặp ở vịt con từ 1 - 2 ngày tuổi, thường vào mùa đông lạnh, ẩm. Bệnh lây truyền do đường hô hấp, vịt gầy sút rõ rệt.

*Triệu chứng:* Vịt hắt hơi, lấy chân khuều khuều ở lỗ mũi, kém ăn, co giật, nằm la liệt, cổ và chân duỗi ra, niêm mạc mũi xung huyết.

*Phòng bệnh:* Chủ yếu là chăm sóc, nuôi dưỡng tốt. Vịt bị bệnh dùng Tetracylin 5 - 10mg/ con/ngày liên tục 5 - 15 ngày. Dân ta cũng thường hay dùng tỏi giả nát thêm tí nước (nước tỏi) nhỏ cho cả đàn phòng cúm.

### 8. Bệnh tụ huyết trùng - dịch tả ở ngan:

Tương tự như vịt kể cả cách phòng trị. Riêng ngan có một số bệnh thường gặp trên ngan nội và ngan ngoại nhập như bệnh ký sinh trùng, trùng roi (tricomonas) thường trị bằng Dimetridazol. Bệnh đường ruột do Samonello (phó thương hàn) có thể dùng huyết thanh ngan khỏi bệnh để điều trị. Bệnh do trực khuẩn Coli, liên tụ cầu trùng đều chữa bằng kháng sinh và tiêm các vacxin cho ngan mẹ để miễn dịch cho ngan con.

P.T.T

(Sưu tầm và Biên soạn)